

Bản án số: 106/2022/HSST
Ngày 10 – 8 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình
2. Ông Lê Huỳnh Sinh

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Hương G, sinh năm 1995 tại Ninh Thuận.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố X, phường L, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nơi ở hiện nay: Khu phố Z, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Lệ Tr (đã chết); Có chồng Đỗ Quang H, sinh năm 1991 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/8/2018, bị Công an phường M xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây mất an ninh trật tự ở khu dân cư. Đã nộp phạt ngày 15/11/2018.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

**** Người làm chứng:***

1. Bà Lâm Thị Bé N, sinh năm 1994. Nơi ĐKHKTT: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Nơi ở hiện nay: Khu phố Y, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

2. Bà Đỗ Thị Châu Đ, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Khu phố F, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 21/12/2021, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường Đ tiến hành tuần tra trên đường Nguyễn Văn C thuộc khu phố Z, phường Đ, thành phố P đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Trần Hương G đang cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói giấy bạc bên trong chứa 02 viên nén màu trắng đục, một mặt in hình mặt khỉ, một mặt in chữ “DK” (ký hiệu M1) và 04 gói nylon dạng miệng khép dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2); tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím, gắn 01 sim mạng Viettel số 0348000052, số Imei 1: 35654610687444. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời niêm phong các vật chứng theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 08/KLGĐ-PC09 ngày 26/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, kết luận:

- 02 viên nén màu trắng đục một mặt in hình mặt khỉ, một mặt in hình chữ “DK” (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng là 1,0033 gam. Hoàn lại đối tượng sau giám định là 0,6878 gam cùng với bao gói gửi đến giám định.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 04 gói nylon dạng miệng khép dính (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Ketamine, có khối lượng là 1,3456 gam. Hoàn lại đối tượng sau giám định là 1,2600 gam cùng với bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra xác định: 02 viên thuốc lắc và 04 bịch ma túy (khay) mà Cơ quan Công an thu giữ là do G mua của một người đàn ông ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) để bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ ngày 11/10/2021 đến 21/12/2021, G đã bán ma túy cho Đỗ Thị Châu Đ, sinh năm 1999, trú tại: khu phố Y, phường V, thành phố P 02 lần và bán cho Lâm Thị Bé N, sinh năm 1994, trú tại: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng 03 lần, tổng số tiền thu được từ việc bán ma túy là 10.450.000 đồng. Cụ thể:

- * Bán ma túy cho Đỗ Thị Châu Đ tổng cộng 02 lần với số tiền là 6.400.000 đồng.

- Lần 1: Vào khoảng 23 giờ ngày 11/10/2021, Đ điện thoại cho G theo số điện thoại 0348000052 hỏi mua 02 viên thuốc lắc và 02 bịch ma túy (khay), thì G đồng ý bán và hẹn Đ đến nhà G ở địa chỉ: 01/01-03 đường D thuộc khu phố Z, phường Đ, thành phố P để giao dịch. Khi Đ đến đầu hẻm thì gọi cho G đi bộ tới.

Tại đây, G bán cho Đ 02 viên thuốc lắc và 02 bạch ma túy (khay) với giá 2.700.000 đồng.

- Lần 2: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 04/12/2021, cũng bằng phương thức như trên, G đồng ý bán cho Đ 02 viên thuốc lắc và 03 bạch ma túy (khay) với giá 3.700.000 đồng.

* Bán ma túy cho Lâm Thị Bé N tổng cộng 03 lần với số tiền 4.050.000 đồng.

Lần 1: Vào khoảng 00 giờ 00 phút cách ngày G bị bắt quả tang khoảng 20 ngày (khoảng ngày 01/12/2021), N điện thoại cho G theo số 0348000052 hỏi mua 02 viên thuốc lắc và 01 bạch ma túy (khay), thì G đồng ý bán và hẹn nhau đến khu vực trước số nhà 45 đường Nguyễn Văn C thuộc phường Đ, thành phố P để giao dịch. Khi N đến điểm hẹn thì G đi bộ ra. Tại điểm hẹn, G bán cho N 02 viên thuốc lắc và 01 bạch ma túy (khay) với giá 1.700.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 15/12/2021, N dùng messenger nick Facebook “Em Su” điện thoại cho G qua messenger nick Facebook “Nguyễn G” hỏi mua 01 viên thuốc lắc và 02 bạch ma túy (khay) thì G đồng ý bán và hẹn nhau đến khu vực trước số nhà 45 đường Nguyễn Văn C thuộc phường Đ, thành phố P để giao dịch. Tại điểm hẹn G bán cho N 01 viên thuốc lắc và 02 bạch ma túy (khay) với giá 2.350.000 đồng.

Lần 3: Vào khoảng 00 giờ 05 phút ngày 21/12/2021, cũng bằng phương thức như lần thứ hai, G đã đồng ý bán cho N 02 viên thuốc lắc và 04 bạch ma túy (khay) với giá 4.700.000 đồng; khi G đi bộ đến điểm hẹn để giao ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngoài ra, G còn khai nhận trước đó (khoảng từ tháng 3-4/2021) đã nhiều lần mua ma túy của Lê Xuân T (tên thường gọi là Rượu), sinh năm 1991, trú tại: khu phố K, phường PH, thành phố P. Tuy nhiên, G không nhớ rõ số lần mua, số tiền, số lượng ma túy, địa điểm cụ thể của từng lần.

Cáo trạng số 84/CT-VKSPRTC ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã truy tố Nguyễn Trần Hương G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Hương G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Hương G từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về vật chứng của vụ án và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ kí và tên Nguyễn Nghi A, Trần Huy H, Võ Thanh N, Lê Đình L, bên trong chứa 0,6878 gam ma túy loại MDMA và 1,2600 gam ma túy loại Ketamine cùng với bao gói gửi đến giám định là mẫu vật hoàn lại sau giám định, tang vật trong vụ án.

- Tịch thu, nộp vào Ngân sách Nhà nước: 01 gói niêm phong bên ngoài có hình dấu tròn đỏ của Công an phường Đ, chữ kí và tên Trần Quang T, Hoàng Văn Th, Nguyễn Trần Hương G, bên trong có chứa 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím có gắn sim số 0348000052, số Imei: 356546106874441; đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Buộc Nguyễn Trần Hương G phải nộp lại số tiền 10.450.000 đồng là tiền bán ma túy mà có để sung vào Ngân sách nhà nước.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy là phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Thuận; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 11/10/2021 đến ngày 21/12/2021, trên địa bàn thành phố P, Nguyễn Trần Hương G đã 05 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy loại MDMA và Ketamine cho Đỗ Thị Châu Đ và Lâm Thị Bé N thu được tổng số tiền 10.450.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy thu được trong lần bắt quả tang loại MDMA là 1,0033 gam và loại Ketamine là 1,3456 gam. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất trên so với mức tối thiểu đối với từng chất là dưới 100% nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; tuy nhiên do bị cáo thực hiện hành vi mua bán chất ma túy cho Đ và N nhiều lần (05 lần) nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Do đó, Cáo trạng số 84/CT-VKSPRTC ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố Nguyễn Trần Hương G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình

hình an ninh trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là tự thú khai báo những lần phạm tội trước và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có cha là ông Nguyễn Văn T là người có công với cách mạng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo G dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Vật chứng của vụ án:

Hội đồng xét xử xét thấy nên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,6878 gam ma túy loại MDMA và 1,2600 gam ma túy loại Ketamine cùng với bao gói gửi đến giám định; đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím có gắn sim số 0348000052, số Imei 1: 356546106874441; đây là điện thoại di động G dùng liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy;

- Buộc bị cáo G phải nộp lại số tiền 10.450.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước, đây là số tiền thu được từ việc bán ma túy.

- Đối với Đỗ Thị Châu Đ, Lâm Thị Bé N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 30/5/2022 Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và N là phù hợp.

- Đối với người đàn ông ở thành phố Hồ Chí Minh đã bán ma túy cho G; quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không đủ cơ sở để xử lý.

- Đối với Lê Xuân Tr hiện không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được với Tr, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Trần Hương G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trần Hương G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Hương G 05 (năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,6878 gam ma túy loại MDMA và 1,2600 gam ma túy loại Ketamine cùng với bao gói gửi đến giám định. Bên ngoài có dán giấy niêm phong trên có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, chữ kí và họ tên Nguyễn Nghi A, Trần Huy H, Võ Thanh N, Lê Đình L.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu tím có gắn sim số 0348000052, số Imei 1: 356546106874441. Bên ngoài có dán giấy niêm phong trên có hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường Đ, chữ kí và họ tên Trần Quang T, Hoàng Văn Th, Nguyễn Trần Hương G.

- Buộc bị cáo Nguyễn Trần Hương G phải nộp lại số tiền 10.450.000^đ (Mười triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) do bán ma túy mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

(Các vật chứng trên hiện đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm)

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Trần Hương G phải nộp 200.000^đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Đường Nguyễn Thanh Thảo